

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 21-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng

Bà Trần Thị Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2018/TLST-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Bùi Công Đ, trú tại: Thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Công T và bà Lương Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Cháu Hoàng Minh Q (đã chết). Người đại diện của cháu Hoàng Minh Q là ông Hoàng Minh Đ, trú tại: Khu T, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng là ông nội của cháu Hoàng Minh Q, vắng mặt tại phiên tòa

2. Bà Phú Thị L, trú tại: Khu T, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 23 tháng 6 năm 2018, Bùi Công Đ không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15D1-215.10 đi theo hướng từ xã A về ngã tư thị trấn A, huyện A, Hải Phòng thuộc Khu T, thị trấn A, huyện A, Hải Phòng thì phát hiện thấy bà Phú Thị L bế cháu Hoàng Minh Q (cháu nội bà L) đang đi sang đường từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải theo chiều đi của Đ. Đ không kịp giảm tốc độ nên xe của Đ đâm vào bà L làm xe mô tô và người ngã ra đường. Hậu quả cháu Hoàng Minh Q chết, bà L và Đ bị thương.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện nội dung: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông trải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 10,8m, có vạch sơn đứt đoạn ở tim đường chia hai phần xe chạy. Hai bên lề đường rộng 0,4m. Đoạn đường thuộc khu vực đông dân cư. Trên hiện trường có hai vết trượt: vết trượt 1 sáng màu, còn mới, dài 16,2m, nằm trên phần đường bên phải, đầu vết trượt cách mép đường phải là 5,0m, cuối vết trượt cách mép đường phải là 4,0m; vết trượt 2 sáng màu còn mới, dài 13,4m, nằm trên phần đường bên phải, đầu vết trượt cách mép đường phải là 4,75m, cuối vết trượt cách mép đường phải là 3,85m. Vết máu kích thước 10cm x 15cm ở phần đường bên phải, tâm vết máu cách trực trước xe mô tô 15D1-215.10 là 1,1m, cách trực sau xe mô tô là 0,3m và cách mép đường phải là 3,5m. Xe mô tô biển kiểm soát 15D1-215.10 đổ nghiêng về tay lái bên trái, nằm trên phần đường phải, đầu hướng ra tim đường và đuôi quay vào mép đường phải (Bút lục 21, 22).

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 15D1-215.10 thấy: Ốp nhựa đầu xe gãy vỡ, bật các khớp nối, rời khỏi vị trí ban đầu, cụm đèn pha bị gãy vỡ các khớp nối, gãy vỡ ốp nhựa trong, mặt dưới ốp mặt lạ có vết mài xước, ốp nhựa nối giữa mặt nạ và cánh yếm trái bị gãy vỡ rời khỏi xe, toàn bộ cánh yếm bên trái bị tuột lỏng, không còn ở vị trí ban đầu, mặt trên ốp nhựa chắn bùn bánh trước có vết nứt vỡ, mài trượt, sáng màu. Mặt ngoài mép vành bên phải trực trước có vết mài xước kim loại, sáng màu, toàn bộ cụm phanh tay gắn với tay lái bên phải bị cong gập theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên, mặt ngoài đầu bàn phanh chân có vết mài xước kim loại (Bút lục 25, 26).

Tại bản kết luận giám định pháp y số 167/2018/TT ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Hoàng Minh Q sinh

năm 2017, bị tai nạn giao thông chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do chấn thương sọ não nặng”.

Bà Phú Thị L bị thương phải đi bệnh viện điều trị nhưng bà Phú Thị L từ chối giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Công Đ đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố bị cáo Bùi Công Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Công Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Về phần bồi thường bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) nay người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nữa nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của người bị hại, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Bùi Công Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai các người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 23 tháng 6 năm 2018, Bùi Công Đ không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15D1-215.10 đi theo hướng từ xã An Thắng về ngã tư thị trấn

An Lão, huyện An Lão đã đâm vào bà Phú Thị L bế cháu Hoàng Minh Q. Hậu quả cháu Hoàng Minh Q tử vong. Bị cáo điều khiển xe mô tô không tuân thủ quy định về tốc độ, nhường đường khi đi qua khu vực đông dân cư và khi có người đi bộ qua đường vi phạm khoản 4 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 5, khoản 6 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông Vận tải. Nên hành vi của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hành vi này đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Việc bị cáo Bùi Công Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15D1-215.10 không có giấy phép lái xe là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi của bị cáo Bùi Công Đ đã xâm phạm đến an toàn công cộng. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Bùi Công Đ sau khi gây tai nạn đã cùng gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng), đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và 01 tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Căn cứ vào hành vi cụ thể của bị cáo Bùi Công Đ, tính chất của vụ án và các tình tiết nêu trên. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, phạm tội do lỗi vô ý, hiện tại ngoại, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo Bùi Công Đ ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho Bùi Công Đ chấp hành án có điều kiện như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa hôm nay cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[8] Trong vụ án này Lê Văn H là người đã cho bị cáo mượn xe mô tô. Tuy nhiên H không biết bị cáo không có giấy phép lái xe nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn Hùng.

[9] Đối với bà Phú Thị L là người bế cháu Hoàng Minh Q đi bộ qua đường đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ. Do bà L là bà

nội của cháu Q, bố mẹ cháu Q có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Phú Thị L nên áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015 miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Phú Thị L.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng), gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 15D1-215.10 qua điều tra xác định của Lê Văn H đã cho bị cáo Đ mượn vào chiều ngày 23 tháng 6 năm 2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã trả lại cho Lê Văn H nên Hội đồng xét xử không xét.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: Bùi Công Đ 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Bùi Công Đ cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Công Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện người bị hại ông Hoàng Minh Đ và

người bị hại bà Phú Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hải